

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-PT

Ngày: 30-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Văn Diệp.

2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Hùng T; có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Hùng T, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Th, xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Liêm và bà Nguyễn Kim Huệ; vợ: Lê Mộng Huyền và 01 con chung.

Tiền án: Bản án số: 03/2012/HSST ngày 06-01-2012 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh; xử phạt bị cáo Phạm Hùng T số tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự; ngày 21-5-2020, bị cáo đã nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng, nên chưa được xóa án tích; tiền sự:

không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09-10-2020 đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10-3-2020, Lê Văn Khải làm cái cho 06 người tham gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức lắc tài xỉu, mỗi ván đặt cược thấp nhất số tiền 10.000 đồng, cao nhất số tiền 300.000 đồng, tại khu vực ngã 3 thuộc ấp Thanh An, xã Mỹ Công, huyện B, tỉnh Tây Ninh; đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, Công an xã Mỹ Công, huyện B, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.050.000 đồng, 06 hột xí ngầu, 01 đĩa bằng sứ và 01 nắp nhựa.

Số tiền đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

1. Lê Văn Khải đem theo số tiền 1.200.000 đồng làm cái lắc tài xỉu, thắng số tiền 400.000 đồng, số tiền đánh bạc 1.600.000 đồng, khi bị bắt Khải ném tiền xuống chiếu bạc.

2. Phạm Hùng T đem theo số tiền 40.000 đồng đánh bạc bị thua.

3. Trần Quốc Huy đem theo số tiền 12.350.000 đồng, sử dụng số tiền 350.000 đồng đánh bạc, thắng số tiền 160.000 đồng, như vậy số tiền dùng đánh bạc 12.510.000 đồng, mua nước uống số tiền 10.000 đồng, còn số tiền 12.500.000 đồng đã bị tạm giữ, sau đó đã trả cho Huy số tiền 12.000.000 đồng, còn số tiền 500.000 đồng bị tạm giữ.

4. Nguyễn Thị Xuân đem theo số tiền 60.000 đồng đánh bạc, thua số tiền 20.000 đồng đã ngừng chơi, đi về trước khi bị bắt.

5. Phan Thị Hồng Nguyên đem theo số tiền 400.000 đồng đánh bạc, không thắng, không thua, còn lại số tiền 400.000 đồng nhưng chưa giao nộp, về trước khi Công an kiểm tra.

6. Đoàn Tuấn Kiệt đem theo số tiền 300.000 đồng, sử dụng số tiền 240.000 đồng đánh bạc và bị thua, còn số tiền 60.000 đồng mua nước uống, khi bị bắt đã bỏ chạy thoát.

Tổng số tiền dùng đánh bạc 2.290.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh; quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Hùng T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành án phạt tù từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án còn quyết định hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Văn Khải và quyết định các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Ngày 18-01-2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo **xin được giảm nhẹ hình phạt, Kiểm sát viên** đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Hình sự; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng; do đó những hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10-3-2020, bị cáo cùng với bị cáo Lê Văn Khải và 06 con bạc cùng tham gia lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, đặt cược thấp nhất số tiền 10.000 đồng, cao nhất số tiền 300.000 đồng; sòng bạc tổ chức tại khu vực ngã 3, thuộc ấp Thanh An, xã Mỹ Công, huyện B, tỉnh Tây Ninh; đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, Công an xã Mỹ Công, huyện B, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang, tổng số tiền bị cáo cùng các con bạc khác đánh bạc 2.290.000 đồng, số tiền đánh bạc không đủ định lượng 5.000.000 đồng/chiếu bạc; nên Trần Quốc Huy, Nguyễn Thị Xuân, Phan Thị Hồng Nguyên, Đoàn Tuấn Kiệt đã bị xử phạt vi phạm hành chính; do bị cáo T và bị cáo Khải đã có tiền án và tiền sự về tội “Đánh bạc”; đến nay chưa được xóa án tích, nên Tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1

Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Tòa án sơ thẩm căn cứ tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội; khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng; xử phạt bị cáo 06 tháng tù là **tương xứng**.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên bị cáo sử dụng số tiền 40.000 đồng đánh bạc, mức xác phạt tiền không lớn, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo đủ giáo dục và răn đe, bị cáo kháng cáo được chấp nhận và không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Khẩu trừ thu nhập: Căn cứ khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là tài xế, không có thu nhập cao, nên miễn khấu trừ thu nhập.

[7] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30-12-2016, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo.
3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hùng T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện B, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát bị cáo.

4. Miễn khấu trừ thu nhập.

5. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện B;
- Chi cục THADS. huyện B;
- Công an huyện B;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Minh Châu

